

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày 11 - 6 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Đặng Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn M; sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 11/15 BĐ, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị Phương T; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đoàn Anh Phương V, Luật sư Văn phòng Luật sư Chung Vinh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn M (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 27/02/2020, Công an Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đi tuần tra đến trước nhà số 160 MC, Phường 15, Quận 8 thì phát hiện Nguyễn Tuấn M đang điều khiển xe mô tô biển số 51N2-9347. Do M có biểu hiện nghi vấn nên Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, lúc này M ném từ tay trái xuống đất ngay chỗ M

đúng 01 gói giấy bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (M khai là ma túy tổng hợp mua về bán lại cho người nghiện) nên Công an phường thu giữ ma túy và tạm giữ của M số tiền 600.000 đồng, 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 51N2-9347. Công an phường đưa M về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 382 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Tinh thể không màu trong 01 gói giấy màu trắng chứa 02 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn M và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3407 gam (không phải ba bốn không bảy) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn M khai nhận: Đề có tiền tiêu xài nên M nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 27/02/2020, có 01 người thanh niên (không rõ tên, tuổi) gọi điện thoại (không nhớ số điện thoại) cho M hỏi mua 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực Phường 16, Quận 8, M đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 51N2-9347 đến khu vực Ngã tư Quốc tế, Phường 14, Quận 8 gặp và mua của người thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy, Hùng đồng ý và đưa cho M 01 gói giấy bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy rồi nhận 200.000 đồng. Có ma túy, M cầm trên tay trái và điều khiển xe đi đến trước nhà số 160 MC, Phường 15, Quận 8 thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như trên.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 29/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát áp dụng để truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, gia đình bị cáo hiện khó

khăn, bị cáo trình độ học vấn thấp, bị cáo là lao động chính, vợ mới sinh con; Gia đình của bị cáo có công với cách mạng: cha ruột bị cáo là ông Nguyễn Văn L được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng nhất, mẹ ruột bị cáo là bà Nguyễn Thị H được tặng thưởng Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy, bà ngoại bị cáo được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, ông ngoại của bị cáo là liệt sỹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án khoan hồng nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và sớm hòa nhập cộng đồng, làm công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không bỏ sung ý kiến bào chữa, bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 22 giờ 30 phút, ngày 27/02/2020, tại trước nhà số 160 MC, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Tuấn M có hành vi cất giữ trái phép 0,3407 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình

phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Gia đình của bị cáo có công với cách mạng: Cha ruột bị cáo là ông Nguyễn Văn L được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng nhất, mẹ ruột bị cáo là bà Nguyễn Thị H được tặng thưởng Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy, bà ngoại bị cáo được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến Hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, ông ngoại của bị cáo là liệt sỹ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 382/2020/Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động màu trắng sim số 0933342633, bị cáo M dùng liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội; xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại hiệu Nokia tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 600.000 đồng tạm giữ của bị cáo là tài sản do bị cáo M bán ma túy mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 biển số 51N2-9347, qua xác minh do chị Trần Thị Ngọc M1 đứng tên, xe có số máy 5B92000397, số khung RLCJ5B9206Y000397, hiện nay chị M1 không có mặt tại địa phương. Xác minh số khung, số máy xe tạm giữ của M không có dữ liệu tại Cơ quan chức năng. Theo bị cáo M khai chiếc xe trên M mua phụ tùng về lắp ráp, không có đăng

ký tại Cơ quan chức năng, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của biển số xe và xe máy nêu trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng biển số 51N2-9347 xét không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người thanh niên gọi điện thoại mua ma túy và người thanh niên tên Hùng bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 02 (hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.

Phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi số 382/2020/Q8 có chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn M và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động (không rõ hiệu) màu trắng gắn sim số 0933342633 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong máy).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số IMEI 1: 357326081287003, số IMEI 2: 357326082287002 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong máy).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu của 01 xe gắn máy có số máy JC43E-5736218, số khung VNSPCG0011S241371. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý

hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy số máy JC43E-5736218, số khung VNSPCG0011S241371. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 51N2-9347.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 83/PNK ngày 27/4/2020 và giấy nộp tiền ngày 27/4/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Đặng Thu Vân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo: Nguyễn Tuấn M; sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); **các** điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.

Phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M số tiền..... để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi số 382/2020/Q8 có chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn M và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh Tuấn, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động (không rõ hiệu) màu trắng gắn sim số 0933342633 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong máy).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số IMEI 1: 357326081287003, số IMEI 2: 357326082287002 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong máy).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu của 01 biển số xe 51N2-9347 và 01 xe gắn máy số máy JC43E-5736218, số khung VNSPCG0011S241371, nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy số máy JC43E-5736218, số khung VNSPCG0011S241371, tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 51N2-9347.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 83/PNK ngày.../.../2020 và giấy nộp tiền ngày 27/4/2020).

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc